

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Yên T, xã Bắc P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo uỷ quyền của chị N: **Anh Trần Văn T**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: thôn Yên T, xã Bắc P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về dư nợ:** Các bên xác định anh Trần Văn T thống nhất còn nợ Ngân hàng A (Gồm: Gốc và lãi) theo Hợp đồng tín dụng số XYZ ngày 29/3/2018, tạm tính đến ngày 20/12/2021, tổng số tiền: 736.548.144 đồng. Trong đó, nợ gốc: 503.000.000 đồng; nợ lãi: 233.548.144 đồng.

- **Các bên thống nhất phương án trả nợ theo lộ trình sau:** Anh Trần Văn T có trách nhiệm trả nợ ngay cho Ngân hàng A toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tạm tính đến ngày 20/12/2021 là 736.548.144 đồng (Bảy trăm ba mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng) để tất toán toàn bộ khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số XYZ ngày 29/3/2018.

- Anh T phải tiếp tục chịu lãi trong hạn, lãi quá hạn phát sinh từ ngày 21/12/2021 đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số XYZ ngày 29/3/2018 cho Ngân hàng A.

- Trường hợp anh Trần Văn T không trả được nợ, Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ, cụ thể:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 161a, tờ bản đồ số 02, diện tích 392m² tại thôn Yên T, xã Bắc P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội được Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ xxxxxx ngày 06/12/2010 cho anh Trần Văn T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, số công chứng xxxx/2017/HĐTC, quyền số 03TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/11/2017 và văn bản sửa đổi, bổ sung số công chứng: 448/2018/VBSĐBS, quyền số xx/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/03/2018 tại Văn phòng công chứng B. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất Hà Nội – Chi nhánh huyện Sóc Sơn ngày 03/11/2017.

- Trường hợp phát mại hết tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp đã ký kết mà không đủ trả nợ gốc và lãi thì anh T phải tiếp tục chịu trách nhiệm phải thanh

toán hết số tiền nợ còn lại theo Hợp đồng tín dụng số XYZ ngày 29/03/2018.

- **Về án phí:** Các đương sự phải chịu án phí dân sự là 33.461.926 đồng (Ba mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi một nghìn chín trăm hai mươi sáu đồng). Do các bên đương sự thoả thuận được với nhau và cùng yêu cầu Toà án công nhận nên hai bên phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là **16.730.963 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)**.

Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự: anh Trần Văn T chịu cả **16.730.963 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng)** án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **7.473.861 đồng (Bảy triệu bốn trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi một đồng)** tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo Biên lai số AA/2020/0004444 ngày 09/11/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn;
- Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Ý